NCB
NATIONAL CITIZEN BANK
NGÂN HÀNG QUỐC DÂN

Số: 05 /2017/BC-NHQD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
Năm 2016

Kính gửi: **- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên TCPH : **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**
Trụ sở chính : 28C- 28D Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại : 04.6269 3355 Fax: 04.6269 3535
Vốn điều lệ : 3.010.215.520.000 VNĐ
Mã chứng khoán: NVB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/quyết định	Ngày	Nội dung
1	21/NQ. ĐHĐCĐ2016	26/04/2016	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2016.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
I	**Từ 01/01/2016 đến 26/04/2016:**				
1	Ông Vũ Hồng Nam	Chủ tịch HĐQT		100%	
2	Bà Trần Hải Anh	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT		100%	
3	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập		100%	
4	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên thường trực HĐQT		100%	

5	Bà Đặng Thị Xuân Hồng	Thành viên thường trực HĐQT		100%	
6	Ông Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên HĐQT		100%	
II	**Từ 26/04/2016 đến 08/12/2016:**				
1	Ông Vũ Hồng Nam	Chủ tịch HĐQT		100%	
2	Bà Trần Hải Anh	Phó Chủ tịch thường trực HĐQT		100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên thường trực HĐQT		100%	
4	Ông Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên HĐQT		100%	
5	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập		100%	
III	**Từ ngày 9/12/2016 đến 31/12/2016**				
1	Bà Trần Hải Anh	Chủ tịch HĐQT		100%	
2	Ông Vũ Hồng Nam	Thành viên thường trực HĐQT		100%	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên thường trực HĐQT		100%	
4	Ông Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên HĐQT		100%	
5	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên HĐQT độc lập		100%	

2. <u>Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng giám đốc:</u>

Trong năm 2016, HĐQT đã chỉ đạo và sát cánh cùng Ban Điều hành tổ chức triển khai kế hoạch kinh doanh và đạt được các kết quả mục tiêu như sau:

2.1. <u>Mục tiêu thứ nhất</u>: ***Chuẩn hoá cơ cấu bộ máy tổ chức - đội ngũ nhân sự***

NCB đã định hình khung cơ bản về bộ máy điều hành, quản lý hệ thống; xây dựng định hướng, chính sách tín dụng khung làm cơ sở cho phát triển kinh doanh và quản trị rủi ro. Bên cạnh đó, NCB đã tập trung công tác xử lý nợ theo mô hình trung tâm xử lý nợ độc lập thuộc TGĐ và tiếp tục đẩy mạng công tác xử lý nợ thông qua việc bán nợ cho VAMC cũng như thu nợ trực tiếp. Một số kết quả quan trọng đã đạt được trong năm 2016:

- Hoàn thiện nâng cấp lên Core T24 và Golive 1/10/2016;
- Hoàn thành nâng cấp 04 Chi nhánh và 02 Phòng giao dịch;

- Đã hoàn thiện mô hình, cơ cấu tổ chức của các Khối/TT HO cũng như các đơn vị kinh doanh;
- Hoàn thiện và đưa vào vận hành mô hình CST Chi Nhánh/Khu Vực/Vùng để đẩy mạnh kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị.

2.2. Mục tiêu thứ hai: ***Nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ***

NCB đã triển khai thành công nhận diện thương hiệu mới tại các điểm giao dịch chính, chuẩn hóa các tiêu chuẩn dịch vụ khách hàng tại quầy, ban hành mới các sản phẩm đặc thù. Hình ảnh của NCB đã tạo được sự đánh giá tích cực của thị trường với:

- Sản phẩm dịch vụ phong phú đa dạng và dần hoàn thiện với các sản phẩm đặc thù.
- Hệ thống quy trình, quy định tiếp tục được hoàn thiện nhằm kiểm roát rủi ro ở mức độ tốt nhất.
- Đã triển khai kênh phát triển khách hàng Priority và Bancasurance.
- Đã triển khai các tiện ích, ứng dụng Smart về E-banking, sản phẩm cho vay tiêu dùng có/ không có tài sản đảm bảo, vay kinh doanh siêu tốc.

2.3. Mục tiêu thứ ba: ***Phát triển bền vững và an toàn***

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ, NCB đã được thị trường, khách hàng và các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá có sự tiến bộ vượt trội đặc biệt là công tác thu hồi nợ xấu.

Khép lại năm 2016, Ngân hàng Quốc Dân đã dành được một số kết quả đáng khích lệ như sau:

- Hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức, ban hành đầy đủ chức năng nhiệm vụ các đơn vị và quy trình triển khai cốt lõi;
- Triển khai mô hình giám đốc khu vực, đánh giá hiệu quả kinh doanh và kiểm soát rủi ro định kỳ theo khu vực.
- Thay thế và bổ sung cơ bản đội ngũ quản lý cấp cao và cấp trung có năng lực. Triển khai đào tạo đồng loạt về kỹ năng cho các cấp nhân viên, kỹ năng quản lý và chương trình Giám đốc Chi nhánh/ Trưởng Phòng giao dịch lưu động;
- Hoàn thành chỉ tiên kinh doanh và kiểm soát nợ xấu dưới 3%

Trong năm 2016, HĐQT đã tham gia 12 cuộc họp giao ban toàn hàng để cập nhật báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh định kỳ, các cuộc họp sơ kết 6 tháng/hội nghị chuyên đề… và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp và kịp thời nhằm đảm bảo hoạt động Ngân hàng ổn định, an toàn, tuân thủ đúng quy định pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên thường trực HĐQT thường xuyên tham gia

các cuộc họp giao ban hàng tuần cùng Ban điều hành và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp.

3. <u>Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:</u>

HĐQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành thông qua báo cáo định kỳ/đột xuất của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ sau khi đi kiểm tra các đơn vị trên toàn hệ thống và tham gia cuộc họp của các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT/Ban Điều hành như:

- Các đơn vị trực thuộc/tham mưu giúp việc cho HĐQT: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Uỷ ban xử lý rủi ro, Ủy Ban công nghệ, Uỷ ban tín dụng và đầu tư.
- Các đơn vị trực thuộc sự quản lý điều hành của Tổng Giám đốc: Hội đồng tín dụng, Hội đồng ALCO, Hội đồng Xử lý rủi ro, Hội đồng Sản phẩm.

3.1 Ủy ban Nhân sự:

Trong năm 2016, UBNS đã tổ chức họp, tiếp nhận giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HĐQT các vấn đề liên quan đến tổ chức bộ máy, chất lượng đội ngũ và chỉ đạo BĐH thực hiện triển khai các chương trình nhân sự, cụ thể như sau:

- Thực hiện chiến dịch tuyển dụng nhân sự chất lượng cao đáp ứng yêu cầu hoạt động của ngân hàng.
- Giao cho các đơn vị có quyền tuyển dụng nhân sự để đảm bảo tiến độ tuyển dụng kịp thời, đồng thời thể hiện sự trao quyền và sự chịu trách nhiệm về hiệu quả kinh doanh cũng như sử dụng nhân sự cho đơn vị.
- Ban hành 20 văn bản trong năm 2016 liên quan đến lĩnh vực nhân sự nhằm đồng bộ, chuyên nghiệp hóa trong việc vận hành công việc của Khối QTNNL.
- Hoàn thiện các Quy định về hệ thống ngạch/bậc công việc; hệ thống chức danh tại NCB; thang bảng lương.
- Kiện toàn bộ máy, cơ cấu tổ chức cho một số đơn vị trong hệ thống.
- Thực hiện cơ chế lương KPIs được ban hành cho ĐVKD nhằm nâng cao năng suất lao động và gắn kết lương thưởng với kết quả thực hiện công việc.
- Xây dựng ngân sách nhân sự, định biên và ngân sách tuyển dụng năm 2016 và 2017 nhằm tiết kiệm chi phí và sử dụng quỹ lương hiệu quả.
- Thực hiện đánh giá HQLV nhân sự toàn hàng 06 tháng đầu năm/cuối năm 2016. Thực hiện đánh giá 360 độ (online) năm 2016, và phỏng vấn trực tiếp đối với các cấp quản lý. Đây là chương trình đánh giá có vai trò vô cùng quan trọng nhằm giúp BLĐ ngân hàng có góc nhìn tổng thể về đội ngũ cấp quản lý của NCB, từ đó có định hướng, chiến lược nhân sự phù hợp.
- Tăng cường hoạt động truyền thông nội bộ về nhân sự thông qua nhiều hoạt động như: bản tin bổ nhiệm/tiếp nhận nhân sự mới cấp quản lý, cập nhật các thông tin nhân sự tại Không gian NCB, trang Facebook của NCB, hướng dẫn triển khai

work-out tại các đơn vị.

- Ra mắt hệ thống đào tạo trực tuyến E-learning.
- Triển khai một loạt các chương trình phát triển Nguồn nhân lực quan trọng: Lộ trình thăng tiến nghề nghiệp cho NHBL & NHDN; Môi trường làm việc thân thiện, lãnh đạo không khoảng cách; Quy định và Quy trình phát triển NNL.

3.2 Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR):

Nhằm đảm bảo các chính sách được triển khai, thực hiện một cách hiệu quả và đúng theo định hướng của Hội đồng quản trị, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tham mưu, xây dựng và đề xuất những chính sách quản trị rủi ro cho Hội đồng quản trị. Ngoài ra, Ủy ban Quản lý rủi ro còn thực hiện giám sát các hoạt động của Ban điều hành trong quá trình quản lý các loại rủi ro, đảm bảo ngân hàng có một khuôn khổ và quy trình quản lý rủi ro được thực hiện một cách hiệu quả và vận hành thống nhất từ trên xuống dưới trong toàn hệ thống. Trong năm 2016, UB QLRR đã thực hiện 17 cuộc họp và thông qua các chính sách như sau:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
1.	1/2016/BB-UBQLRR.16	14/03/2016	Thông qua quy chế khung thẩm quyền phê duyệt tín dụng
2.	2/2016/BB-UBQLRR.16	15/03/2016	Thông qua quy chế bảo lãnh
3.	3/2016/BB-UBQLRR.16	31/03/2016	Thông qua sửa đổi quy chế khung thẩm quyền tín dụng
4.	4/2016/BB-UBQLRR.16	08/04/2016	Thông qua việc ban hành quy trình TNTD
5.	5/2016/BB-UBQLRR.16	08/05/2016	Thông qua quy chế khung quản lý rủi ro thị trường, Quy chế khung quản lý rủi ro thanh khoản và quy chế Quản trị rủi ro hoạt động
6.	8/2016/BB-UBQLRR.16	31/05/2016	Sửa đổi quy định giới hạn cho vay ngoại tệ
7.	9/2016/BB-UBQLRR.16	07/06/2016	Sửa đổi, bổ sung Quy chế Phân cấp thẩm quyền phê duyệt tín dụng
8.	10/2016/BB-UBQLRR.16	22/06/2016	Ban hành quy định giới hạn cấp tín dụng tại NCB
9.	13/2016/BB-UBQLRR.16	22/08/2016	Điều chỉnh thẩm quyền phê duyệt cấp td của HĐTD miền tại QC thẩm quyền phê duyệt tín dụng
10.	14/2016/BB-UBQLRR.16	23/08/2016	Ban hành quy chế quản lý nợ và xử lý rủi ro tín dụng
11.	15/2016/BB-UBQLRR.16	27/09/2016	Chấm dứt hiệu lực của Quy chế khung

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
			thẩm quyền phê duyệt tín dụng QC.RR.001
12.	16/2016/BB-UBQLRR.16	30/11/2016	Ban hành quy định cho vay CBNV
13.	18/2016/BB-UBQLRR.16	13/12/2016	Ban hành sửa đổi một số điều khoản tại quy chế quản lý nợ và xử lý rủi ro tín dụng
14.	19/2016/BB-UBQLRR.16	26/12/2016	Ban hành lần 3 quy định cho vay bằng ngoại tệ tại NCB

3.3 Uỷ ban xử lý rủi ro:

Với nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc giám sát thực hiện các chủ trương, chính sách, quy chế của ngân hàng trong việc xử lý rủi ro, trong năm 2016, Ủy ban Xử lý rủi ro đã:

❖ Chỉ đạo Ban tổng giám đốc thực hiện các công việc sau:

+ Xây dựng mô hình triển khai công tác quản lý và xử lý nợ xấu; xây dựng các quy định cụ thể;
+ Xây dựng mới quy trình/hướng dẫn mua bán nợ với VAMC, quy trình Quản lý nợ và xử lý nợ;
+ Xây dựng công cụ giám sát nợ có vấn đề phát sinh;
+ Rà soát lại tài sản đảm bảo của các khoản cho vay thẻ tín dụng và lập danh sách các khoản nợ chuyển cho Trung tâm Xử lý nợ (TT XLN) thực hiện các biện pháp thu hồi nợ;
+ Rà soát lại tài sản đảm bảo đang có trên hệ thống, đặc biệt với những tài sản chưa được kết nối với các khoản vay, lập báo cáo nguyên nhân và hướng khắc phục;
+ Công tác báo cáo tổng hợp tiến độ xử lý của từng CBCNV chi tiết theo từng khách hàng, gắn KPI tới từng cán bộ của TT XLN;
+ Đẩy mạnh công tác đôn đốc nợ tại phòng Quản lý nợ;
+ Xây dựng quy định trách nhiệm với các trường hợp cá nhân khối, phòng ban nếu vi phạm quy định, gây ra nợ xấu.

❖ Số hồ sơ đã trình lên cấp UBXLRR xem xét và phê duyệt: 120 bộ hồ sơ.

3.4 Ủy ban Công nghệ (UBCN):

Dựa trên hiện trạng hạ tầng, mạng bảo mật và phần mềm ứng dụng NCB của năm 2015 & chiến lược phát triển hệ thống CNTT của NCB năm 2016, UBCN nhận định nhu cầu cấp thiết việc đảm bảo an ninh bảo mật, đáp ứng của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về hoạt động CNTT. UBCN đã thống nhất phê duyệt thực hiện các dự án về CNTT và chỉ đạo khối CN cùng các đơn vị liên quan thực hiện triển khai các giải pháp đáp ứng kinh doanh và quản trị như sau:

3.4.1. Các dự án nâng cấp hạ tầng thông tin bảo mật và giải pháp phần mềm ứng dụng:

❖ Các hệ thống CNTT đã triển khai năm 2016:

- Hệ thống Corebanking T24;
- Hệ thống giám sát tập trung qua phần mềm Manage engine: Giám sát cơ bản các hệ thống CNTT và hạ tầng CNTT;
- Hệ thống thư điện tử sử dụng Microsoft exchange và có hệ thống theo dõi giám sát Email;
- Hệ thống theo dõi truy cập đặc quyền (PAM): quyền truy cập các hệ thống CNTT với user đặc quyền (quản trị; vận hành hệ thống) được quản lý từng phiên truy cập, ghi nhật ký…
- Antivirus cho máy trạm: Theo dõi và quản lý hệ thống máy trạm trong hệ thống về nguy cơ virus & cảnh báo những máy nhiễm virus.
- Hệ thống quản lý sự kiện an ninh bảo mật: đã POC hệ thống và thực hiện các hành động khắc phục.
- Hệ thống Internet tập trung: quản lý Internet tập trung trên toàn hàng.
- Bảo mật web-site.
- Hệ thống Fire-wall: trang bị hệ thống firewall làm dự phòng cho thiết bị hiện tại và thiết bị bảo mật, chuyển mạch tại trung tâm dữ liệu miền Bắc.
- Chuẩn hóa hệ thống ATM: Thực hiện rà soát, chuẩn hóa tất cả máy ATM.
- Chuẩn hóa hệ thống PC.

3.4.2. Quản lý nguồn nhân lực và tổ chức:

- Hoàn thành cơ cấu tổ chức nhân sự của khối và xây dựng bộ máy nhân sự theo cơ cấu tổ chức mới;
- Hoàn thành việc xây dựng và rà soát theo các tiêu chí, quy định cụ thể về lý lịch, tư cách đạo đức đối với các nhân viên làm việc tại các vị trí trọng yếu trong hệ thống CNTT. Việc giao nhiệm vụ, phân công, mô tả công việc được làm rõ theo từng vị trí công tác và tới từng cán bộ quản lý các hệ thống trọng yếu. Các cam kết bảo mật thông tin cũng được ký với tất cả các cán bộ trên toàn hàng và đối với các vị trí trọng yêu của hệ thống CNTT;
- Đang cải tiến và chuẩn hóa quy trình đối với hệ thống CNTT theo mô hình Quản trị dịch vụ CNTT (ITIL). Áp dụng các công cụ Service desk nhằm quản lý và theo dõi dịch vụ CNTT.

3.5 Uỷ ban Tín dụng và đầu tư:

Ủy Ban Tín Dụng và Đầu Tư (thay thế Hội Đồng Đầu Tư từ 15/06/2016) có nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng quản trị các định hướng, chiến lược về hoạt động tín dụng và đầu tư; các chính sách, cơ chế quản lý hoạt động tín dụng và đầu tư nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động tín dụng và đầu tư đáp ứng hiệu quả hơn nhu cầu kinh doanh của NCB. Trong năm 2016, Ủy Ban Tín Dụng và Đầu Tư đã phê

duyệt và trình Hội đồng Quản trị về 12 phương án góp vốn; đầu tư/kinh doanh/mua/bán chứng khoán thuộc thẩm quyền phê duyệt của Uỷ ban.

4. Các Nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
I	**Từ 1/1/2016 đến 25/4/2016:**		
1	01/2016/QĐ - HĐQT	5/1/2016	QĐ phê duyệt chủ trương điều chỉnh mô hình cơ cấu tổ chức
2	01B/2016/NQ - HĐQT	15/1/2016	Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 2015 và kế hoạch kinh doanh 2016 thống nhất trình đại hội cổ đông phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy quy chế tổ chức hoạt động của các ủy ban hội đồng trực thuộc HĐQT và Ban điều hành
3	10/2016/QĐ - HĐQT	1/2/2016	QĐ ban hành quy chế tổ chức hoạt động của NCB
4	14/2016/NQ - HĐQT	4/3/2016	Phê duyệt về chủ trương đề xuất mua thêm diện tích đất phục vụ cho hoạt động của CN Đà Nẵng
5	16/2016/NQ - HĐQT	28/3/2016	Đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020
II	**Từ 26/4/2016 đến 08/12/2016**		
6	72/2016/QĐ - HĐQT	1/9/2016	QĐ thông qua đơn xin từ nhiệm vị trí Tổng giám đốc của ông Đào Trọng Khanh
7	74/2016/QĐ - HĐQT	1/9/2016	QĐ bổ nhiệm ông Đào Trọng Khanh là cố vấn cấp cao HĐQT
8	73/2016/QĐ - HĐQT	1/9/2016	QĐ phân công và giao nhiệm vụ cho ông Vũ Mạnh Tiến Phó Tổng giám đốc thường trực là người đảm nhiệm chức danh nhiệm vụ và quyền hạn Tổng giám đốc
9	64/2016/NQ - HĐQT	2/11/2016	Phê duyệt đơn vị tư vấn phát hành trái phiếu
10	68/2016/NQ - HĐQT	6/12/2016	Thông qua phương án phát hành riêng lẻ trái phiếu không có tài sản đảm bảo của NCB

STT	Số NQ/QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
III	Từ 09/12/2016 đến 31/12/2016		
11	69/2016/NQ - HĐQT	9/12/2016	Phê duyệt điều chỉnh phân công nghiệm vụ của các thành viên trong Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015-2020
12	70A/2016/NQ - HĐQT	12/12/2016	Phê duyệt phương án đầu tư trái phiếu theo đề xuất của Khối NHĐC & KHCL
13	70B/2016/NQ - HĐQT	12/12/2016	Phê duyệt phương án đầu tư trái phiếu Khối NHĐC & KHCL

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
I	Từ 01/01/2016 đến 31/12/2016				
1	Dương Thị Lệ Hà	26/4/2015	5	100%	
2	Lê Trọng Hiếu	26/4/2015	5	100%	
3	Vũ Kim Phượng	26/4/2015	5	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát đã tham gia các buổi họp với HĐQT/ Ban Điều hành và các đơn vị kinh doanh. Tham vấn cho HĐQT về công tác giám sát và quản trị rủi ro trong hoạt động kinh doanhngân hàng.
- Hàng tháng Ban kiểm soát có báo cáo Giám sát từ xa để tổng hợp và đưa ra các nội dung trọng yếu trong hoạt động Ngân hàng
- Thông qua các biên bản KTNB, Ban kiểm soát thực hiện việc phát hành Thư quản lý đến HĐQT, Ban điều hành sau khi có Biên bản kiểm toán từ các đoàn kiểm toán tại các Chi nhánh. Thư quản lý này mục đích đưa ra các vấn đề trọng yếu của đơn vị và khuyến nghị HĐQT, Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị thực hiện chỉnh sửa các kết luận kiểm toán.
- Ban kiểm soát có các báo cáo định kỳ 6 tháng, 12 tháng báo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát về việc giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trưởng Ban kiểm soát tham gia HĐ xử lý rủi ro, các cuộc họp xử lý nợ. Từ các thông tin trong các cuộc họp với HĐQT và BĐH, Ban kiểm soát nắm bắt các vấn đề và định hướng Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện các chuyên đề kiểm toán cần thiết để đảm bảo kiểm soát và giảm thiểu rủi ro hoạt động của NCB.

- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của Ban Kiểm toán nội bộ với các Khối tác nghiệp như Khối vận hành, Ban Pháp Chế để chỉ đạo công tác phối kết hợp trong hoạt động tác nghiệp Ngân hàng, cũng như đề ra giải pháp cho những vấn đề phát sinh tại các đơn vị kiểm toán mà Ban kiểm toán còn vướng mắc.
- Ban kiểm soát chỉ đạo Ban KTNB thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm toán bất thường , nếu phát hiện có sai sót trọng yếu sẽ kiến nghị HĐQT, Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị kiểm điểm, rút kinh nghiệm và thực hiện đúng quy trình Ngân hàng ban hành.
- Hỗ trợ ban Điều hành trong công tác giám sát chỉnh sửa sau thanh tra NHNN tại các đơn vị.
- Hỗ trợ Ban Điều hành trong công tác xử lý và giải quyết các đơn thư tố cáo khiếu kiện tại NCB
- Tư vấn và hỗ trợ trong công tác xây dựng quy trình nghiệp vụ.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Năm 2016, NCB tập chung chuẩn hóa các cán bộ chủ chốt với các chuỗi chương trình đào tạo dành cho cán bộ quản lý cấp cao, được thiết kế riêng cho NCB:

- Chuỗi chương trình đào tạo Nhà quản lý hiệu quả dành cho quản lý cấp cao: bao gồm 08 khóa học kéo dài 95,5 giờ, 507 lượt tham gia thực tế.
- Ngoài ra, cán bộ cấp HĐQT; Ban điều hành còn tham gia một số khóa học bên ngoài như:
  + Hội thảo ngân hàng số - tương lai ngành ngân hàng do BTCI tổ chức;
  + Hội thảo Thường niên - Khu vực ASEAN Ngành Ngân hàng Tài chính 2016 do BTCI tổ chức;
  + Đào tạo Giám đốc CN ngân hàng thương mại do Vụ tổ chức cán bộ ngân hàng nhà nước thực hiện;
  ...

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:
   Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:
   Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: Không có phát sinh

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành:
Chi tiết theo phụ lục 3 đính kèm báo cáo

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:
Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không có phát sinh

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC DÂN

CHỦ TỊCH HĐQT
TRẦN HẢI ANH

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT, BP văn thư.